

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 130/2025/DS-ST
Ngày: 25-6-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Diện

2. Ông Nguyễn Quốc Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa: Bà
Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét
xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 191/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 4
năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số: 134/2025/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Địa chỉ: Số 77 Tr, phường Tr, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thu H – Tổng giám đốc (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mạc Thế K – Giám đốc chi nhánh

Người được ủy quyền lại:

Ông Nguyễn Tiền Gi – Chuyên viên Xử lý nợ Cà Mau (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ông Võ Tấn Đ – Chuyên viên Xử lý nợ Cà Mau (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Th, tỉnh Cà Mau.

(Theo Giấy ủy quyền số 45/2024/UQ-SHB ngày 23/9/2024)

- Bị đơn:

Ông Đỗ Văn V, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Bà Trương Thị T, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã Tr, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 08/4/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 27/4/2021 Ngân hàng cùng với ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T ký kết Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 0026/2021/HĐTDTDH-CN/SHB.131601, với nội dung chính như sau:

- Số tiền cho vay: 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).
- Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ đắp chi phí mua bất động sản tại thửa đất số 35, tờ bản đồ số 13 tại Ấp C, xã Tr, huyện C, tỉnh Cà Mau.
- Thời hạn cho vay: 120 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên.
- Lãi suất cho vay: Lãi suất vay trong hạn được quy định trong từng Khế ước nhận nợ cụ thể; lãi suất chậm trả lãi bằng 50% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chậm trả lãi nhưng không vượt quá 10%/năm và được tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với số ngày thực tế chậm trả lãi; lãi suất cho vay quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn và được tính trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng số ngày thực tế chậm trả gốc.

Khế ước nhận nợ số 01 - 0026/2021/HĐTDTDH-CN/SHB.131601 ngày 28/4/2021, thể hiện:

- Số tiền nhận nợ là: 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).
- Mục đích sử dụng vốn: Bổ đắp tiền thanh toán mua bất động sản.
- Thời hạn vay: 120 tháng kể từ ngày 29/4/2021 đến ngày 27/4/2031.
- Trả nợ gốc và lãi:

Trả nợ gốc: Vào ngày 05 hàng tháng, gốc trả trong 120 kỳ, 119 kỳ mỗi kỳ thanh toán 2.090.000 đồng, số tiền còn lại thanh toán kỳ cuối, kỳ trả gốc đầu tiên là ngày 05/6/2021.

Trả nợ lãi: Vào ngày 05 hàng tháng, lãi trả trên dư nợ thực tế, kỳ trả lãi đầu tiên là ngày 05/6/2021.

- Lãi suất cho vay: Lãi suất cho vay trong hạn từ ngày 28/4/2021 đến ngày 28/4/2022 là 11.4%/năm. Lãi suất cho vay được điều chỉnh lần đầu tiên là ngày

28/4/2022, các lần tiếp theo được điều chỉnh 03 tháng/lần kể từ thời điểm điều chỉnh gần nhất, mức lãi suất áp dụng cho kỳ điều chỉnh ngày 28/4/2022 và các lần tiếp theo bằng (=) lãi suất cơ sở VND kỳ hạn 120 tháng của Ngân hàng có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng với (+) biên độ 3.9%/năm.

Để đảm bảo tiền vay ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T đồng ý thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG846493, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H02116 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Nước cấp ngày 12/12/2006, phần đất thuộc thửa số 35, tờ bản đồ số 13, diện tích 162,0 m² (Đất nuôi trồng thủy sản) tọa lạc tại ấp C, xã Tr, huyện C, tỉnh Cà Mau (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0026/2021/HĐTC-CN/SHB.131601, số công chứng 2862, quyển số 02/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/4/2021 tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi tỉnh Cà Mau, các phụ lục/hợp đồng sửa đổi bổ sung kèm theo). Tài sản thế chấp trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau ngày 28/4/2021.

Trong quá trình thực hiện các Hợp đồng nêu trên, ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 63.418.200 đồng (Trong đó: Số tiền gốc là 29.260.000 đồng, số tiền lãi là 33.646.165 đồng, số tiền phạt chậm trả là 512.035 đồng), sau đó không thanh toán cho Ngân hàng khoản tiền nào khác. Như vậy, ông V và bà T đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả tiền nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng nên toàn bộ khoản vay trên bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 05/6/2021. Sau nhiều lần cán bộ của Ngân hàng đôn đốc, yêu cầu trả nợ nhưng ông V và bà T vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Buộc ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T phải trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 22/6/2025 là 326.379.687 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 220.740.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 87.872.158 đồng, nợ lãi quá hạn là 17.767.529 đồng). Ông V và bà T còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc kể từ ngày 23/6/2025 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 0026/2021/HĐTDTDH-CN/SHB.131601 ngày 27/4/2021, Khế ước nhận nợ kèm theo và theo quy định của pháp luật cho đến khi ông V và bà T thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

- Trường hợp ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng được yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất

và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG846493, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H02116 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Nước cấp ngày 12/12/2006, phần đất thuộc thửa số 35, tờ bản đồ số 13, diện tích 162,0 m² (Đất nuôi trồng thủy sản) tọa lạc tại ấp C, xã Tr, huyện C, tỉnh Cà Mau (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0026/2021/HĐTC-CN/SHB.131601, số công chứng 2862, quyền số 02/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/4/2021 tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi tỉnh Cà Mau, các phụ lục/hợp đồng sửa đổi bổ sung kèm theo) để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Số tiền thu được sau khi phát mãi tài sản thế chấp nếu không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì ông V và bà T có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi trả đủ cho Ngân hàng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn là ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật mà ông V và bà T không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu của nguyên đơn. Đồng thời, Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn là ông V và bà T vắng mặt không lý do nên không tiến hành hòa giải được, cũng như nghe ý kiến của ông V và bà T về yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự như không tham gia trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

- Về nội dung vụ án: Trên cơ sở yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng và ông Đỗ Văn V, bà Trương Thị T là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”; bị đơn hiện đang cư trú tại ấp C, xã Tr, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông V và bà T là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Tòa án đã tiến hành triệu tập, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T. Theo quy định tại Điều 70 của Bộ Luật tố tụng dân sự thì đương sự phải có nghĩa vụ tôn trọng Tòa án, phải có mặt theo giấy triệu tập và chấp hành quyết định của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án. Như vậy, việc bị đơn không đến Tòa án làm việc được coi là đã từ bỏ quyền lợi của mình về việc được nêu quan điểm, ý kiến và cung cấp chứng cứ chứng minh. Theo quy định tại Điều 91 của Bộ Luật tố tụng dân sự thì Tòa án chỉ căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu do nguyên đơn cung cấp cũng như các tài liệu mà Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập để làm căn cứ giải quyết vụ án.

[3.1] Đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T trả số tiền vốn và tiền lãi đã vay tính đến ngày 22/6/2025 là 326.379.687 đồng:

Ngày 27/4/2021 Ngân hàng đã ký Hợp đồng cho ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T vay tổng số tiền là 250.000.000 đồng (Theo Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 0026/2021/HĐTDTDH-CN/SHB.131601). Thực hiện đúng Hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vay trên cho ông V và bà T. Ông V và bà T đã nhận đủ tiền và quá trình thực hiện Hợp đồng cũng đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 63.418.200 đồng (Trong đó: Số tiền gốc là 29.260.000 đồng, số tiền lãi là 33.646.165 đồng, số tiền phạt chậm trả là 512.035 đồng).

Hội đồng xét xử nhận thấy, Hợp đồng tín dụng nêu trên được các bên xác lập và ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có hình thức và nội dung, mục đích không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật và các bên phải có nghĩa vụ thực hiện theo đúng cam kết. Tính đến ngày 22/6/2025 ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền vốn và lãi là 326.379.687 đồng là

thực tế có xảy ra và đã vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 274 Bộ Luật dân sự năm 2015; do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc buộc ông V và bà T trả số tiền vốn và tiền lãi đã vay tính đến ngày 22/6/2025 là 326.379.687 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 220.740.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 87.872.158 đồng, nợ lãi quá hạn là 17.767.529 đồng) là phù hợp theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[3.2] Đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T trả tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc kể từ ngày 23/6/2025 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 0026/2021/HĐTDTDH-CN/SHB.131601 ngày 27/4/2021 và Khế ước nhận nợ số 01 - 0026/2021/HĐTDTDH-CN/SHB.131601 ngày 28/4/2021 được ký kết giữa Ngân hàng với ông Đỗ Văn V, bà Trương Thị T cho đến khi thanh toán dứt nợ:

Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì Đỗ Văn V, bà Trương Thị T có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng giữa các bên đã ký kết kể từ ngày 23/6/2025 cho đến khi trả hết nợ là phù hợp.

[3.3] Đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm:

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0026/2021/HĐTC-CN/SHB.131601, số công chứng 2862, quyền số 02/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/4/2021 tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi tỉnh Cà Mau, các phụ lục/hợp đồng sửa đổi bổ sung kèm theo. Đối tượng thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG846493, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H02116 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Nước cấp ngày 12/12/2006, phần đất thuộc thửa số 35, tờ bản đồ số 13, diện tích 162,0 m² (Đất nuôi trồng thủy sản) tọa lạc tại ấp Công Trung, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau ngày 28/4/2021.

Xét tính pháp lý Hợp đồng thế chấp trên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về nội dung cũng như hình thức của pháp luật dân sự về giao dịch bảo đảm được quy định tại Điều 298 Bộ Luật dân sự năm 2015, khoản 3 Điều 167 Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 về sửa đổi, bổ sung

Nghị định số 163/2006/NĐ-CP nên các thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp có hiệu lực pháp luật buộc các bên phải thi hành.

Do ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản bảo đảm là có căn cứ theo quy định tại khoản 7 Điều 323 Bộ Luật dân sự năm 2015 và phù hợp với các thỏa thuận của Hợp đồng thế chấp nêu trên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Buộc ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T phải chịu 1.944.000 đồng tiền chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp. Do Ngân hàng SHB đã nộp xong nên buộc ông V và bà T trả lại cho Ngân hàng số tiền 1.944.000 đồng là phù hợp.

[5] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định; nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 227, 271 và 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
- Các Điều 299, 323, 357, 463, 466 và 468 Bộ Luật dân sự năm 2015;
- Các Điều 90, 91, 95, 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đối với ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T.

Buộc ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền tính đến ngày 22/6/2025 là 326.379.687 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 220.740.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 87.872.158 đồng, nợ lãi quá hạn là 17.767.529 đồng). Ngoài ra, ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T còn phải tiếp tục

trả tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc kể từ ngày 23/6/2025 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 0026/2021/HĐTDTDH-CN/SHB.131601 ngày 27/4/2021 và Khế ước nhận nợ số 01 - 0026/2021/HĐTDTDH-CN/SHB.131601 ngày 28/4/2021 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần S với ông Đỗ Văn V, bà Trương Thị T cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S được yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG846493, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận H02116 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Nước cấp ngày 12/12/2006, phần đất thuộc thửa số 35, tờ bản đồ số 13, diện tích 162,0 m² (Đất nuôi trồng thủy sản) tọa lạc tại ấp Công Trung, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0026/2021/HĐTC-CN/SHB.131601, số công chứng 2862, quyền số 02/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/4/2021 tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi tỉnh Cà Mau, các phụ lục/hợp đồng sửa đổi bổ sung kèm theo) để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. Số tiền thu được sau khi phát mãi tài sản thế chấp nếu không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S thì ông V và bà T có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi trả đủ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

- Về chi phí tố tụng: Buộc ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ với số tiền là 1.944.000 đồng (Một triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có đơn yêu cầu thi hành án, ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T không thi hành khoản tiền nêu trên thì ông V và bà T phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Đỗ Văn V và bà Trương Thị T phải chịu là 16.319.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm mười chín nghìn đồng) (Làm tròn).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí là 7.126.000 đồng (Bảy triệu một trăm hai mươi sáu nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013112 ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Ngọc Huyền